

Vinh Thanh, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự có mặt không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, không ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của đương sự vắng mặt;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Xuân M, sinh năm: 1952;

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị M1, sinh năm: 1976;

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn M2, sinh năm: 1974;

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định.

(Tại phiên hòa giải ngày 29/8/2024: Nguyên đơn bà M và bị đơn bà M1 có mặt; Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông M2 vắng mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Xuân M và bà Huỳnh Thị M1 cùng thống nhất xác nhận: Bà M1 hiện còn nợ bà M 0,5 chỉ vàng y 24K (05 phân vàng y) (trị giá thành tiền tại thời điểm hiện nay là 3.830.000 đồng) và nợ tiền mua gạo với số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng);

Nay, bà M và bà M1 cùng tự nguyện thỏa thuận thống nhất tạo điều kiện để bà M1 được trả nợ cho bà M 0,5 chỉ vàng y 24K (05 phân vàng y) và số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng) với cách thức như sau:

- Vào ngày 28/10/2024, bà M1 trả cho bà M 0,5 chỉ vàng y 24K (05 phân vàng y) (Mượn vàng trả vàng);

- Liên tục kể từ tháng 12 năm 2024 trở đi: Vào ngày 28 hàng tháng, mỗi tháng bà M1 trả cho bà M số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi trả hết số tiền nợ 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

- Bà Nguyễn Thị Xuân M và bà Huỳnh Thị M1 cùng tự nguyện thống nhất xác nhận: Đối với các khoản nợ trên, ông Trần Văn M2 không liên quan, nên ông M2 không có nghĩa vụ cùng bà M1 trả nợ cho bà M.

Ngoài ra, bà M và bà M1 thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu gì khác.

**- Về án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

+ Bà Nguyễn Thị Xuân M đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án do thuộc diện người cao tuổi theo Quyết định miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí Tòa án số 17/2024/QĐST-MG ngày 08/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

+ Bà Huỳnh Thị M1 chịu 2.845.750 đồng (Hai triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng) sung quỹ Nhà nước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- P.KTNV và THA - TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
- CCTHADS huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Mai Đào**